

Số: 32/2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 04 tháng 02 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 106/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2025;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu T sinh năm 1983;

Địa chỉ: Khu Đ, xã M, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: Anh Phùng Văn C, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Khu T, xã M, tỉnh Phú Thọ;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Phùng Văn C thống nhất thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 18/2025/QĐST-HNGĐ ngày 12/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ nay là Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Phú Thọ.

Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Phùng Văn C thoả thuận: Giao cho chị Nguyễn Thị Thu T được trực tiếp trông nom chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Phùng Thị Hải Y,

sinh ngày 24/9/2009, kể từ tháng 02 năm 2026 đến khi cháu Y thành niên. Chị T tự nguyện không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Hai bên được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cấm, cản trở

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu T tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005356 ngày 14/11/2025 của Cơ quan Thi hành án Dân sự tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị T số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự."

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Khu vực 7 – Phú Thọ;
- Phòng THADS Khu vực 7- Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Thị Anh Ninh

